

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2218*/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW**  
**ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế**  
**và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b)QP. *210*

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**

**KẾ HOẠCH CỦA CHÍNH PHỦ**

**Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015  
của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại**

**đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2218/QĐ-TTg  
ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)*

**A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

1. Tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị), nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thu hút những người có đức, có tài vào hoạt động công vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước, đáp ứng được yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế. Từ đó, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tiết kiệm ngân sách, giảm chi thường xuyên, cải cách tiền lương.

2. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ Trung ương đến địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện và kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, bảo đảm đạt được mục tiêu và hiệu quả, kết quả của công tác tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

**B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**I. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC**

Các cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, thống nhất về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, của cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện sự giám sát của nhân dân về chủ trương thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

1. Tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu của công tác tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đổi mới hình thức tuyên truyền, giáo dục thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tổ chức cán bộ.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện việc tuyên truyền, thống nhất nhận thức và hành động về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## **II. RÀ SOÁT, SẮP XẾP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, TINH GIẢN BIÊN CHẾ**

### **1. Về tổ chức bộ máy**

#### **a) Nhiệm vụ:**

- Tập trung rà soát, sửa đổi và bãi bỏ các quy định về tổ chức, bộ máy và biên chế trong các văn bản pháp luật hiện hành không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước. Từ nay, chấm dứt tình trạng đưa các quy định về tổ chức, bộ máy và biên chế vào trong các văn bản pháp luật không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước.

- Tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Trước mắt, giữ ổn định cơ cấu tổ chức như hiện nay. Không thành lập các tổ chức trung gian; chỉ thành lập tổ chức mới trong trường hợp cá biệt thật sự cần thiết do yêu cầu thực tiễn.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy phải gắn với rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức cấu thành.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao hoạt động của mô hình tổ chức quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức tổng cục, cục, vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Xây dựng, hoàn thiện tiêu chí, điều kiện thành lập, giải thể, sáp nhập tổng cục, cục, vụ; xem xét hợp nhất các tổng cục, cục, vụ không đáp ứng về tiêu chí, điều kiện quy định. Rà soát, bỏ cấp phòng trong vụ thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, bỏ cấp phòng trong ban của cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan hành chính nhà nước khác ở Trung ương.

- Tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của tổng cục, cục, chi cục theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; bỏ phòng trong vụ của tổng cục.

- Phân loại các cơ quan, tổ chức hành chính phù hợp với yêu cầu quản lý và nâng cao chất lượng cung ứng các nhu cầu cơ bản thiết yếu phục vụ nhân dân. Rà soát những nhiệm vụ mà cơ quan nhà nước không cần thiết phải trực tiếp thực hiện hoặc thực hiện không có hiệu quả để chuyển sang các tổ chức ngoài nhà nước thực hiện.

- Tập trung rà soát để kiện toàn cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Tiếp tục phân biệt rõ hơn nữa mô hình tổ chức chính quyền đô thị và tổ chức chính quyền nông thôn.

- Xây dựng tiêu chí, điều kiện thành lập, giải thể, sáp nhập đơn vị hành chính ở các cấp theo hướng khuyến khích sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, bảo đảm cơ bản không tăng số lượng đơn vị hành chính ở địa phương.

- Tập trung rà soát, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực.

- Tổ chức phân loại đơn vị sự nghiệp và thực hiện các hình thức chuyển đổi phù hợp (hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, từng bước cổ phần hoá, hợp tác công tư...); đẩy mạnh xã hội hoá đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động (trường đại học, học viện, viện nghiên cứu, cơ sở dạy nghề, bệnh viện...) theo hướng tiếp tục đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự và khuyến khích thành lập các tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc các thành phần ngoài Nhà nước, nhất là các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ. Tăng cường sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước và nhân dân đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

#### b) Phân công thực hiện

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan hành chính nhà nước khác ở Trung ương (sau đây gọi chung là Bộ, ngành) tập trung chỉ đạo rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy thuộc thẩm quyền quản lý.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Chỉ đạo, tổ chức việc rà soát, kiện toàn cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; sắp xếp lại mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn; sắp xếp lại mạng lưới các trường, lớp, bảo đảm bố trí đủ sĩ số học sinh trên lớp theo các cấp học, bậc học; sắp xếp lại mạng lưới các đơn vị sự nghiệp y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả đúng quy định của pháp luật.

#### - Bộ Nội vụ:

+ Chủ trì phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn Phòng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo tập trung thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước có các quy định về tổ chức, bộ máy và biên chế, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để bãi bỏ. Từ nay trở đi, khi thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, kiên quyết không để có các quy định về tổ chức, bộ máy và biên chế trong các văn bản quy phạm pháp luật không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước.

+ Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng, trình Chính phủ về tiêu chí thành lập, giải thể, sáp nhập các cơ quan, tổ chức, hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; tiêu chuẩn, thẩm quyền phân loại các đơn vị hành chính.

+ Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn và chỉ đạo việc xây dựng phương án sắp xếp lại tổ chức bộ máy, thu gọn đầu mối trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống hành chính nhà nước từ Trung ương đến cấp xã; rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức; tiếp tục củng cố và nâng cao hoạt động của mô hình tổ chức quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức tổng cục, cục, vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; xây dựng phương án hợp nhất các tổng cục, cục, vụ không đáp ứng về tiêu chí, tiêu chuẩn quy định; bỏ cấp phòng trong vụ thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, bỏ cấp phòng trong ban của cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan hành chính nhà nước khác ở Trung ương; thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, bỏ phòng trong vụ của tổng cục và tương đương.

+ Thẩm định chặt chẽ các dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

## 2. Về tinh giản biên chế

### a) Nhiệm vụ:

- Kiên trì chủ trương tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm đến năm 2021, về cơ bản không tăng tổng biên chế của Bộ, ngành ở Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương so với biên chế được giao của năm 2015. Trường hợp phải thành lập tổ chức mới hoặc giao nhiệm vụ mới thì Bộ, ngành ở Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tự cân đối, điều chỉnh trong tổng biên chế hiện có.

Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thành lập mới trường, tăng lớp, tăng học sinh; lĩnh vực y tế thành lập mới tổ chức, tăng quy mô giường bệnh..., có thể bổ sung biên chế, nhưng phải quản lý chặt chẽ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp.

- Giữ ổn định biên chế của các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp đến năm 2016. Từ năm 2017, thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao.

- Từng Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan hành chính nhà nước khác ở Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế trong 7 năm (2015-2021) và từng năm, trong đó phải xác định tỷ lệ tinh giản biên chế tối thiểu là 10% biên chế của từng Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, khuyến khích đẩy mạnh chuyên đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp.

- Chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số cán bộ, công chức, viên chức đã ra khỏi biên chế sau khi thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế của cán bộ, công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập từ Trung ương đến địa phương.

- Hàng năm, giảm 50% số biên chế thuộc diện tinh giản và giảm 50% biên chế của số cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ Trung ương đến địa phương.

- Hoàn thành việc xác định vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập để làm căn cứ xác định biên chế phù hợp.

- Rà soát trình độ đào tạo, năng lực của công chức, viên chức để có kế hoạch sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ. Có biện pháp đồng bộ để tinh giản biên chế đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, không đạt yêu cầu tiêu chuẩn quy định về phẩm chất, năng lực, trình độ đào tạo, sức khỏe; những người dôi dư do sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự; những người dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

- Đẩy mạnh thực hiện kiêm nhiệm đối với một số chức danh của cán bộ, công chức từ Trung ương đến cấp xã, nhất là kiêm nhiệm đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, bản, tổ dân phố. Khoán kinh phí chi trả phụ cấp để khuyến khích giảm dần số lượng những người hoạt động không chuyên trách và tăng thu nhập của cán bộ, công chức cấp xã. Sớm sửa đổi quy định về cán bộ, công chức cấp xã theo hướng tinh gọn, giảm bớt chức danh.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ cấp xã khi hết nhiệm kỳ mà không đủ điều kiện tái cử; xây dựng cơ chế quản lý người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố gắn với phát huy quyền làm chủ, giám sát của nhân dân và đẩy mạnh thực hiện hình thức tự quản tại cộng đồng dân cư.

- Thực hiện nghiêm các chế độ, chính sách nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện và tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tinh giản biên chế, thực hiện chế độ, chính sách nghỉ hưu đúng tuổi đối với cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đúng quy định, chế độ chính sách và mục tiêu đề ra.

## b) Phân công thực hiện

- Bộ trưởng, Thủ trưởng ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tập trung chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc thực hiện tinh giản biên chế trong các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý; xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế của Bộ, ngành, địa phương mình; phê duyệt đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả tinh giản biên chế trong phạm vi, thẩm quyền quản lý.

Kết quả tổ chức triển khai thực hiện tinh giản biên chế được gắn với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nếu không hoàn thành kế hoạch và chỉ tiêu tinh giản biên chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải bị xử lý trách nhiệm về Đảng và Nhà nước.

- Bộ Nội vụ chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan tiếp tục kiểm soát và thẩm tra việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế; hướng dẫn, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện tinh giản biên chế.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan cân đối, phân bổ ngân sách và hướng dẫn thực hiện việc sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## III. XÂY DỰNG CƠ CẤU ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

### 1. Nhiệm vụ

a) Rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm cơ cấu phù hợp về nữ, người dân tộc thiểu số của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh, chức vụ công chức, viên chức từ thứ trưởng, chuyên gia, chuyên viên cao cấp và tương đương trở xuống theo hướng chú trọng phẩm chất, trình độ, năng lực. Mỗi tiêu chuẩn của chức vụ lãnh đạo, quản lý đều phải quy định ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp của viên chức tương ứng.

c) Chỉ bổ nhiệm chức danh chuyên gia, chuyên viên cao cấp đối với công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu tổng hợp chiến lược ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan hành chính nhà nước khác ở Trung ương, các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

## 2. Phân công thực hiện

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trong ngành, lĩnh vực quản lý.

b) Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

c) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và chỉ đạo tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng chức danh, tiêu chuẩn của chuyên gia cao cấp; bổ nhiệm chức danh chuyên gia, chuyên viên cao cấp.

## **IV. NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**

### 1. Nhiệm vụ

a) Thực hiện nghiêm Quyết định số 253-QĐ/TW ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế thống nhất của hệ thống chính trị. Hàng năm, Bộ Chính trị cho ý kiến về quản lý biên chế, định hướng bố trí biên chế của cả hệ thống chính trị.

Rà soát và hoàn thiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập để bảo đảm thống nhất quản lý biên chế từ Trung ương đến địa phương.

b) Đổi mới phương thức tuyển dụng công chức, viên chức (bao gồm cả tuyển chọn lãnh đạo quản lý).

c) Đổi mới cơ chế đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo nguyên tắc: cấp trên đánh giá, phân loại cấp dưới; người đứng đầu đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; cấp trên trực tiếp đánh giá, phân loại người đứng đầu.

d) Cải tiến phương thức, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý theo hướng đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện và kết quả công việc.

đ) Quy định rõ số lượng cấp phó phù hợp trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập từ Trung ương đến địa phương.

e) Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính gắn với chế độ tiền thưởng để khuyến khích những người làm việc tốt, hiệu quả.



g) Sớm xây dựng cơ chế thu hút người có tài năng, các chuyên gia trong các ngành, lĩnh vực vào làm việc tại các cơ quan của Đảng, Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập.

h) Thực hiện chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ, công chức từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ vào công tác trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị.

i) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với tiêu chuẩn chức danh.

## 2. Phân công thực hiện

a) Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện nghiêm công tác quản lý và sử dụng biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý.

### b) Bộ Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan rà soát các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện việc quản lý chặt chẽ số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

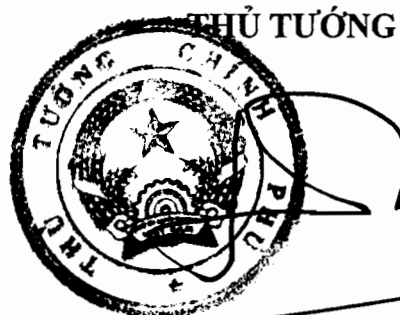
- Hướng dẫn và chỉ đạo tổ chức thực hiện việc đổi mới phương thức tuyển dụng, đánh giá công chức, viên chức; cải tiến phương thức, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với tiêu chuẩn chức danh.

## C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý về chủ trương tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Căn cứ kế hoạch của Chính phủ để cụ thể hóa thành kế hoạch của Bộ, ngành, địa phương mình.

2. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức hội nghị toàn quốc quán triệt tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, phổ biến Kế hoạch của Chính phủ về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả thực hiện Nghị quyết./.



Nguyễn Tấn Dũng

www.LuatVietnam.vn



**Phụ lục**

**CÔNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC  
TRUNG ƯƠNG VỀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT  
SỐ 39-NQ/TW NGÀY 17 THÁNG 4 NĂM 2015 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại Quyết định số 1118/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)*

<b>Nội dung công việc</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
<b>I. CÁC DỰ ÁN LUẬT</b>			
Luật sửa đổi các quy định về tổ chức, bộ máy biên chế trong các Luật hiện hành không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan	Dự kiến trình Quốc hội năm 2018
<b>II. NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ, NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI</b>			
1. Nghị định sửa đổi các Nghị định của Chính phủ hiện hành không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước có quy định về tổ chức bộ máy, biên chế	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan	Quý IV năm 2017
2. Nghị định sửa đổi Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp	Bộ Nội vụ	Các Bộ, cơ quan liên quan	Tháng 9 năm 2016
3. Nghị định quy định về thành lập, giải thể, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính	Bộ Nội vụ	Các Bộ, cơ quan liên quan	Quý IV năm 2017

4. Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức	Bộ Nội vụ	Các Bộ, cơ quan liên quan	Quý II năm 2016
5. Nghị định quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước	Bộ Nội vụ	Ban Tổ chức Trung ương và các Bộ, ngành, địa phương	Tháng 12 năm 2015
6. Nghị định quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý	Bộ Nội vụ	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp	Tháng 12 năm 2015
7. Nghị định quy định về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ	Bộ Nội vụ	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp	Tháng 12 năm 2015
<b>III. QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ</b>			
1. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi các quy định về tổ chức, bộ máy biên chế trong các văn bản pháp luật hiện hành không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan	Quý IV năm 2017
2. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành chức danh, tiêu chuẩn của chuyên gia cao cấp, các chức danh trợ lý lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước	Bộ Nội vụ	Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp	Tháng 12 năm 2015
3. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng	Bộ Nội vụ	Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp	Tháng 12 năm 2015

<b>IV. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN CỦA BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ</b>			
1. Hướng dẫn về danh mục vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trong ngành, lĩnh vực	Các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực	Bộ Nội vụ, cơ quan liên quan	Quý II năm 2016
2. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức chuyên ngành	Bộ Nội vụ và các Bộ quản lý ngạch công chức chuyên ngành		Tháng 12 năm 2015
3. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành	Các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành	Bộ Nội vụ	Tháng 12 năm 2015
<b>V. QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN</b>			
1. Ban hành, sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế công chức, số lượng người làm việc, quản lý, sử dụng công chức, viên chức; cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương	Quý IV năm 2017
<b>VI. CÁC ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH</b>			
1. Tổ chức Hội nghị quán triệt tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW và hướng dẫn phổ biến Kế hoạch của Chính phủ về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Bộ Nội vụ	Bộ Tài chính, các Bộ, ngành có liên quan	Ngay sau khi Chính phủ ban hành Kế hoạch (Quý IV năm 2015)

2. Xây dựng Đề án “Rà soát hệ thống văn bản pháp luật hiện hành không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước có quy định về tổ chức bộ máy, biên chế”	Bộ Nội vụ	Các Bộ, cơ quan trung ương	Quý IV năm 2016
3. Đánh giá Chính phủ nhiệm kỳ 2011-2016, xây dựng trình Chính phủ cơ cấu Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021	Bộ Nội vụ	Các Bộ, cơ quan trung ương	Tháng 12 năm 2015
4. Xây dựng Đề án “Một số vấn đề về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn”	Bộ Nội vụ	Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương	Theo yêu cầu của Bộ Chính trị
5. Xây dựng Đề án “Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030”	Bộ Nội vụ	Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương	Quý IV năm 2015
6. Xác định vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính	Các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, UBND cấp tỉnh	Bộ Nội vụ, Ban Tổ chức Trung ương	Tháng 12 năm 2015
7. Xác định vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, UBND cấp tỉnh.	Bộ Nội vụ, Ban Tổ chức Trung ương	Tháng 6 năm 2016
8. Triển khai việc tổ chức thi tuyển công chức, viên chức trên máy tính	Bộ Nội vụ, các Bộ ngành, địa phương		Từ năm 2016
9. Xây dựng và công khai bộ đề, câu hỏi sử dụng trong thi tuyển, tuyển dụng công chức, viên chức	Bộ Nội vụ	Các Bộ, ngành, địa phương	Tháng 12 năm 2016

<p>10. Xây dựng cơ chế thu hút người có tài năng, các chuyên gia trong ngành, lĩnh vực vào làm việc tại các cơ quan của Đảng, Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập</p>	<p>Bộ Nội vụ</p>	<p>Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính</p>	<p>Tháng 12 năm 2016</p>
<p>11. Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương xây dựng các tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức</p>	<p>Bộ Nội vụ</p>	<p>Các Bộ, ngành, địa phương</p>	<p>Tháng 12 năm 2016</p>

www.LuatVietnam.vn